

Bản án số: 17/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 23/ 8 /2019

V/v: Ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Hữu Như

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Xuân Hiến

Bà Ngô Thị Thanh Xuyên

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thùy Dung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên:
Không tham gia phiên tòa.

Ngày 23 tháng 8 năm 2019 tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Sông Công , tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai sơ thẩm vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 48/2019/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 3 năm 2019 về việc “*Tranh chấp về ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 7 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên Đơn: Chị Đồng Thị H - sinh 1976/ có mặt.

Nơi cư trú: Xóm Bãi Hát, xã Bá Xuyên, thành phố Sông Công , tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Anh Dương Văn C. Tên gọi khác Dương Thanh Hùng.

Sinh năm: 1974/ vắng mặt lần thứ hai.

Nơi cư trú: Xóm Đ, xã T, thành phố Sông Công , tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình giải quyết, xét xử vụ án nguyên đơn chị Đồng Thị H trình bày: Chị và anh Dương Văn C kết hôn với nhau năm 2018, có được tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại UBND xã B, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên. Từ khi kết hôn đến nay, chị và anh C không có con chung, không có tài sản chung và không có nợ chung.

Về nguyên nhân xin ly hôn: Quá trình chung sống anh C hay ghen tuông quá mức, anh C còn đánh đập gây tổn thương cả về thể xác lẫn tinh thần đối với

chị, nay chị không thể chịu đựng và chung sống cùng anh C được nữa nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh C.

Về con chung, tài sản chung và công nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn là anh Dương Văn C trình bày: Anh và chị Đồng Thị H kết hôn năm 2018, hôn nhân là tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã B, thành phố S. Trong thời gian chung sống, vợ chồng anh có mâu thuẫn, cãi nhau, với lý do từ khi kết hôn với nhau đến nay chị H không ngày nào có mặt ở nhà, sáng đi sớm, tối về muộn. Anh có nói chuyện với chị H là không nên về muộn như thế nhưng chị H không thay đổi, khi anh đến nhà của chị H nói chuyện với chị H thì con chị H còn mang dao chém anh. Anh xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn, anh mong muốn chị H quay về đoàn tụ và không đồng ý ly hôn với chị H.

Về con chung, anh và chị H không có con chung.

Về tài sản chung và công nợ chung: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn chị Đồng Thị H khởi kiện xin ly hôn với bị đơn là anh Dương Văn C. Bị đơn có hộ khẩu thường trú và đang cư trú tại xóm Đ, xã Bá Xuyên, TP Sông Công, tỉnh Thái Nguyên. Căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã thông báo hợp lệ cho nguyên đơn, bị đơn đến Tòa án trình bày bản tự khai, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải theo quy định của pháp luật nhưng anh C không đến tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải. Tòa án đã tổng đạt hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tập phiên tòa, quyết định hoãn phiên tòa nhưng anh C không đến tham gia tố tụng tại phiên tòa xét xử vụ án, vẫn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do. Vì vậy HĐXX căn cứ vào khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 BLTTDS xét xử vắng mặt anh Dương Văn C.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đồng Thị H và anh Dương Văn C kết hôn năm 2018, trước khi kết hôn anh chị có tìm hiểu, hôn nhân là do tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, được công nhận là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn theo chị H là do anh C hay ghen tuông, không thông cảm khi hàng ngày vì công việc chị thường xuyên đi sớm về muộn. Ngoài ra, anh C còn đánh đập gây tổn thương cả về thể xác lẫn tinh thần đối với chị, nay chị không thể chịu đựng và chung sống cùng anh C được nữa nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh C. Tại phiên Tòa chị H cương quyết xin ly hôn vì xác định tình cảm vợ chồng không còn. Hội đồng xét xử xét thấy chị H và anh C đã xảy ra mâu thuẫn trầm trọng không thể hàn gắn, hai bên đều kết hôn lần thứ hai nhưng không tìm thấy sự đồng điệu, gắn bó, sẻ chia trong cuộc sống, mục đích hôn nhân không đạt được, không còn khả năng đoàn tụ. Anh C không muốn ly hôn nhưng kể từ khi chị H khởi kiện xin ly hôn đến nay đã gần nửa năm nhưng anh C không có cách nào thuyết phục chị H rút đơn quay về chung sống với anh. Do đó Hội đồng xét căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình HDXX thấy cần chấp nhận yêu cầu của chị H, cho chị Đồng Thị H được ly hôn với anh Dương Văn C.

[3] Về con chung: Không có.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Đồng Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước theo quy định của pháp luật.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, 39, 147, Điều 227, 228, 235, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1]. Về quan hệ vợ chồng: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Đồng Thị H đối với anh Dương Văn C. Cho chị Đồng Thị H được ly hôn anh Dương Văn C.

[2]. Về con chung: Không có.

[3]. Về tài sản chung, nợ chung: Hai bên đều xác định không có.

[4]. Về án phí: Chị Đồng Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên, biên lai thu số 0007643 ngày 28 tháng 3 năm 2019.

[5]. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, báo cho các bên đương sự (nguyên đơn, bị đơn) biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án đối với người có mặt và kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai đối với người vắng mặt.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh;
- VKSND TPSC;
- Chi cục THADSTPSC;
- Các đương sự;
- UBND xã Bá Xuyên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đỗ Hữu Nường